

Xây dựng mô hình lý thuyết các nhân tố tác động đến thu hút đầu tư của tỉnh Hà Nam

MAI THÀNH CHUNG*

Tóm tắt

Nghiên cứu được thực hiện nhằm xây dựng mô hình nghiên cứu các nhân tố tác động đến thu hút đầu tư của tỉnh Hà Nam. Bằng phương pháp nghiên cứu phân tích, tổng hợp, tác giả kế thừa lý thuyết của các nhà nghiên cứu về các nhân tố tác động đến thu hút vốn đầu tư, đồng thời, mở rộng hướng nghiên cứu nhằm đề xuất mô hình lý thuyết về các nhân tố tác động đến thu hút đầu tư của tỉnh Hà Nam. Mô hình lý thuyết do tác giả đề xuất, bao gồm: Tiềm năng thị trường; Lợi thế về chi phí; Nguồn nhân lực; Tài nguyên thiên nhiên; Kết cấu hạ tầng kỹ thuật; Kết cấu hạ tầng xã hội; Những ưu đãi và hỗ trợ.

Từ khóa: nhân tố, tác động, thu hút đầu tư, tỉnh Hà Nam

Summary

The study aims to build a model of factors affecting investment attraction in Ha Nam province. By methods of analysis and synthesis, the author inherits previous theories on determinants of investment attraction and at the same time extends the research direction to propose a theoretical model of factors affecting investment attraction in Ha Nam. The proposed model consists of following factors: Market potential; Cost advantage; Human resources; Natural resources; Technical infrastructure; Social infrastructure; Incentives and support.

Keywords: factors, impact, investment attraction, Ha Nam province

GIỚI THIỆU

Để đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, thì không thể không nhắc đến vai trò quan trọng của các nguồn vốn đầu tư. Nguồn vốn đầu tư càng nhiều, chất lượng càng cao, thì sẽ góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội càng nhanh và bền vững. Chính vì vậy, việc chỉ ra được và đánh giá những tác động của các nhân tố đến thu hút đầu tư của địa phương là rất quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội. Trong nghiên cứu này, tác giả tiến hành xây dựng mô hình nghiên cứu tác động của các nhân tố tới thu hút đầu tư của tỉnh Hà Nam.

CƠ SỞ LÝ THUYẾT

Đầu tư

Theo nhà kinh tế học P.A Samuelson (1989), đầu tư là hoạt động tạo ra vốn tư bản thực sự, theo các dạng nhà ở, đầu tư vào tài sản cố định của doanh nghiệp, như: máy móc, thiết bị, nhà xưởng và tăng thêm hàng tồn kho. Đầu tư cũng có thể dưới dạng vô hình, như: giáo dục, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nghiên cứu, phát minh ..

Sachs và Larrain (1993) định nghĩa tổng quát về đầu tư, đó là phần sản lượng được tích lũy để tăng năng lực sản xuất trong thời kỳ sau của nền kinh tế.

Còn theo Luật Đầu tư (năm 2005), đầu tư là việc nhà đầu tư bỏ vốn bằng các loại tài sản hữu hình hoặc vô hình để hình thành tài sản tiến hành các hoạt động đầu tư. Khái niệm này cho thấy, đầu tư chỉ là việc bỏ vốn để hình thành tài sản, mà không cho thấy được kết quả đầu tư sẽ thu được lợi ích kinh tế như thế nào nhằm thu hồi đầu tư.

Như vậy, khái niệm về đầu tư được hiểu là việc sử dụng vốn vào một hoạt động nhất định nhằm thu lợi nhuận hoặc lợi ích kinh tế - xã hội.

Các nhân tố tác động đến thu hút đầu tư
Đã có rất nhiều công trình nghiên cứu về các nhân tố tác động đến thu hút đầu tư cả trong và ngoài nước, có thể kể đến như:

Trên thế giới, nghiên cứu của Kangning Xu (2010) về thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) cho các

* Trường Đại học Thương mại

Ngày nhận bài: 14/05/2020; Ngày phản biện: 20/05/2020; Ngày duyệt đăng: 22/05/2020

quốc gia đang phát triển: trường hợp nghiên cứu của Mozambique, tác giả đã dùng mô hình hồi quy đa biến để phân tích. Kangning Xu cho rằng, để thu hút nhà đầu tư đầu tư vào một quốc gia đang phát triển như Mozambique, thì các nhân tố ảnh hưởng đến việc thu hút vốn đầu tư, bao gồm: (1) Vị trí địa lý và mức độ đầu tư kết cấu hạ tầng; (2) Quy mô thị trường; (3) Chính sách xuất khẩu của quốc gia; (4) Tài nguyên thiên nhiên của quốc gia; (5) Nguồn lực về lao động có đáp ứng được hay không; (6) Rủi ro về môi trường kinh tế và chính trị của một quốc gia.

Nghiên cứu của Moreira (2008) về các nhân tố quyết định đến FDI: bằng chứng từ châu Phi (The determinants of foreign direct investment: what is the evidence for Africa) cho thấy, quy mô thị trường và tốc độ tăng trưởng là một trong những nhân tố quyết định quan trọng nhất của FDI. Ngoài ra, các nhân tố có ảnh hưởng đến quyết định FDI, gồm: Tài nguyên thiên nhiên có sẵn; Lao động giá rẻ và chất lượng của lực lượng lao động; Kết cấu hạ tầng chất lượng; Độ mở của nền kinh tế; Sự bất ổn về chính trị và kinh tế; Chất lượng dịch vụ công của chính quyền địa phương; Những quy định về thu hút FDI; Thu hồi vốn; Chính sách ưu đãi.

Tác giả Shapiro (1988) trong cuốn "Nền tảng của quản trị tài chính đa quốc gia" (Foundations of Multinational Financial Management) cho rằng, quy mô và nhu cầu thị trường là một trong những động lực lớn đối với thu hút FDI. Quy mô thị trường của một khu vực càng lớn, thì càng thu hút nhiều FDI hơn, với các điều kiện khác không thay đổi. Chi phí lao động cao có ảnh hưởng tiêu cực đến thu hút vốn FDI. Chất lượng lao động cũng có ảnh hưởng đến thu hút vốn FDI, khi các nhà đầu tư trực tiếp nước ngoài không chỉ quyết định khu vực đầu tư dựa trên chi phí lương, mà còn tìm kiếm chất lượng lao động có thể ở mức giá cao hơn. Kết cấu hạ tầng là một nhân tố quyết định quan trọng đối với mức độ thu hút FDI khu vực. Quả thực, đầu tư vào địa phương, quốc gia có kết cấu hạ tầng phát triển, thì hấp dẫn hơn. Kết cấu hạ tầng như một nhân tố quyết định FDI và nó chịu ảnh hưởng bởi vị trí của địa phương. Ngoài ra, độ mở thương mại có mối quan hệ tích cực với kết cấu thu hút FDI. Ưu đãi vốn FDI, như: thỏa thuận ưu đãi về

BẢNG: CÁC NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ CỦA TỈNH HÀ NAM

Nhóm các nhân tố	Nhân tố ảnh hưởng	Dự đoán ảnh hưởng
Kinh tế	Tiềm năng thị trường	Càng được đánh giá cao càng tốt
	Lợi thế và chi phí	Chi phí càng thấp càng có lợi thế
Tài nguyên	Nguồn nhân lực	Càng hiệu quả càng tốt
	Tài nguyên thiên nhiên	Càng phong phú càng tốt
Kết cấu hạ tầng	Kết cấu hạ tầng kỹ thuật	Càng đầy đủ, hiện đại và theo hệ thống càng tốt
	Kết cấu hạ tầng xã hội	Càng đầy đủ, hiện đại và theo hệ thống càng tốt
Chính sách	Những ưu đãi và hỗ trợ	Càng ổn định, phù đầy càng tốt

Nguồn: Tác giả tổng hợp

thuế, sử dụng đất, điện ưu đãi dùng trong khu kinh tế đặc biệt... được tạo ra để thu hút vốn FDI cao hơn.

Ở trong nước, nghiên cứu của Nguyễn Thị Thu Hà (2016) về sự hài lòng của nhà đầu tư vào tỉnh Bắc Ninh, dựa vào mô hình nghiên cứu định lượng đã chỉ ra có 8 nhân tố ảnh hưởng đến thu hút nhà đầu tư vào tỉnh Bắc Ninh, gồm: (1) Kết cấu hạ tầng; (2) Chính sách đầu tư; (3) Môi trường sống; (4) Lợi thế đầu tư; (5) Chất lượng dịch vụ công; (6) Thương hiệu địa phương; (7) Nguồn nhân lực; (8) Cạnh tranh chi phí đầu vào.

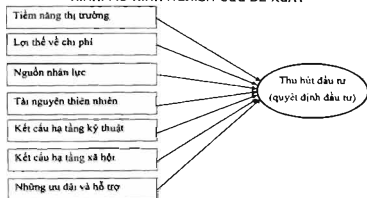
Nghiên cứu thực nghiệm dựa trên dữ liệu thứ cấp của Hoàng Thị Thu (2008) chỉ ra rằng, các nhân tố có tác động đến dòng vốn FDI vào một địa phương của Việt Nam, gồm: (1) Quy mô thị trường; (2) Tốc độ tăng trưởng của thị trường; (3) Nguồn vốn nhân lực; (4) Sự phát triển của kết cấu hạ tầng; (5) Mức độ mở cửa, địa lý; (6) Chính sách khuyến khích đầu tư.

Hà Nam Khánh Giao và cộng sự (2013) dựa trên mô hình nghiên cứu định lượng để đánh giá các nhân tố ảnh hưởng đến thu hút vốn đầu tư vào tỉnh Quảng Trị. Qua phân tích, nhóm tác giả chỉ ra các nhân tố ảnh hưởng đến thu hút vốn đầu tư vào tỉnh Quảng Trị, gồm: (1) Quá trình ra quyết định liên quan đến thủ tục đầu tư; (2) Chính sách hỗ trợ từ cơ quan quản lý liên quan đến nhà đầu tư; (3) Kết cấu hạ tầng kỹ thuật; (4) Tài nguyên; (5) Kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu kinh tế; (6) Kết cấu hạ tầng xã hội; (7) Tiềm năng thị trường; (8) Lợi thế chi phí đầu vào.

Còn tác giả Đinh Phi Hồ (2011) nghiên cứu về các nhân tố ảnh hưởng đến thu hút FDI vào các khu công nghiệp tại tỉnh Bình Phước chỉ ra rằng, dòng vốn FDI chảy vào các khu công nghiệp chịu tác động trực tiếp bởi 08 nhân tố, bao gồm: Kết cấu hạ tầng đầu tư; Chính sách đầu tư; Chất lượng dịch vụ công; Nguồn nhân lực; Môi trường sống và làm việc; Chi phí đầu vào cạnh tranh; Lợi thế ngành đầu tư; Thương hiệu địa phương.

Nguyễn Đình Thọ và Nguyễn Thị Mai Trang (2009) trong nghiên cứu "Thuộc tính địa phương và sự hài lòng của doanh nghiệp" đã thực hiện nghiên cứu các nhân tố tác động đến thu hút đầu tư vào tỉnh Tiền Giang cho thấy, doanh nghiệp cảm thấy hài lòng đối với một địa

HÌNH: MÔ HÌNH NGHIÊN CỨU ĐỀ XUẤT



Nguồn Tác giả đề xuất

phương sẽ đầu tư vốn vào địa phương đó. Đồng thời, nhóm tác giả cho rằng, sự hài lòng của nhà đầu tư chịu tác động trực tiếp bởi 9 nhân tố, bao gồm: Hạ tầng cơ bản; Mặt bằng; Lao động; Hỗ trợ chính quyền; Dịch vụ kinh doanh; Ưu đãi đầu tư; Văn hóa; Đào tạo kỹ năng; Môi trường sống.

Nghiên cứu của Nguyễn Thị Liên Hoa và Bùi Thị Bích Phương (2014) về các nhân tố tác động đến FDI tại những quốc gia đang phát triển chỉ ra rằng, dòng vốn FDI chảy vào các nước phụ thuộc vào các nhóm nhân tố sau: (1) Quy mô thị trường; (2) Tổng dự trữ ngoại hối; (3) Kết cấu hạ tầng đầu tư; (4) Chi phí lao động; (5) Độ mở thương mại của một quốc gia. Nhóm tác giả đã sử dụng phương pháp nghiên cứu

định lượng, với bộ dữ liệu bảng của 30 nước trong khoảng thời gian 13 năm (2000-2012). Kết quả cho thấy, thu hút FDI chịu ảnh hưởng bởi các nhân tố, như: Quy mô thị trường được đại diện bởi GDP; Tổng dự trữ; Cơ sở vật chất được đại diện bởi biến tiêu thụ điện có tương quan cùng chiều với FDI.

ĐỀ XUẤT MÔ HÌNH NGHIÊN CỨU

Trên cơ sở phân tích, tổng hợp các lý thuyết về các nhân tố tác động đến thu hút đầu tư, tác giả đề xuất các nhân tố tác động đến thu hút vốn đầu tư vào tỉnh Hà Nam như Bảng.

Theo đó, có thể xây dựng mô hình lý thuyết nghiên cứu như Hình.

Với mô hình nghiên cứu đề xuất này, cùng với việc xây dựng một hệ thống thang đo phù hợp, nghiên cứu có thể thu thập được những dữ liệu phù hợp để phục vụ việc phân tích những tác động của các nhân tố ảnh hưởng tới hoạt động thu hút đầu tư của tỉnh Hà Nam. Từ đó, sẽ đưa ra những giải pháp phù hợp trong hoạt động thu hút vốn đầu tư nhằm đẩy nhanh sự phát triển kinh tế của tỉnh Hà Nam. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quốc hội (2005). *Luật Đầu tư*, số 59/2005/QH11, ngày 29/11/2005
2. Đinh Phi Hồ (2011). *Phương pháp nghiên cứu định lượng và những nghiên cứu thực tiễn trong kinh tế phát triển - nông nghiệp*. Nxb Phương Đông, Cà Mau
3. Nguyễn Đình Thọ, Nguyễn Thị Mai Trang (2009). *Nghiên cứu khoa học trong quản trị kinh doanh*. Nxb Thống kê, Hà Nội
4. Paul. A.Samuelson & William D.Nordhaus (1989). *Kinh tế học*, Tập I, Viện Quan hệ quốc tế
5. Nguyễn Thị Liên Hoa, Bùi Thị Bích Phương (2014). Nghiên cứu các nhân tố tác động đến đầu tư trực tiếp nước ngoài tại những quốc gia đang phát triển, *Tạp chí Phát triển và Hội nhập*, 14(24), 40-46
6. Hà Nam Khánh Giao, Lê Quang Huy và Nguyễn Thị Cẩm Hồng (2013). Khảo sát các nhân tố thu hút vốn đầu tư vào tỉnh Quảng Trị, *Tạp chí Khoa học Đại học Đông Tháp*, 3, 19-30
7. Nguyen Thi Thu Ha (2016). Factors Affecting the satisfaction of Foreign Investors - Quantitative Analysis and Policy Implications to strengthen the FDI Attraction in Bac Ninh Province of Vietnam, *Journal of Economic*, 4(6)
8. Hoang Thi Thu (2008). *Regional determinants of foreign direct investment inflows in Viet Nam*, PhD Dissertation, Faculty of Economics, Chulalongkorn University, Thai Land
9. Kangning Xu (2012). Attracting Foreign Direct Investment in Developing Countries: Determinants and Policies-A Comparative Study between Mozambique and China, *International Journal of Financial Research*, 3(4)
10. Moreira, S. B. (2008). *The determinants of foreign direct investment: what is the evidence for Africa?* África e suas diásporas: olhares interdisciplinares. 1 ed. São Leopoldo-RS: Nova Harmonia
11. Sachs, J. D. and F. B. Larain (1993). *Macroeconomics in the Global Economy*. New York: Harvester-Wheatshaf
12. Shapiro AC (1988). *Foundations of multinational financial management*, 3rd ed, Englewood Cliffs: Prentice-Hall